

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS- ST

Ngày: 15/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Nghiêm và Ông Đoàn Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 30/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 04/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến Đ; sinh ngày 20/02/1960 tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; **Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại chi bộ Thôn T, xã Đ**; con ông: Nguyễn L (đã chết) và bà Trần Thị M (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 và 6 người con; (Trước đây kết hôn với chị Phan Thị M và chị Nguyễn Thị C nhưng đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bị hại: Chị Trần Thị M; sinh năm 1985 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Phan Văn V (chồng chị M); sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Quốc T; sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Là bố chị Trần Thị M, ủy quyền cho anh Phan Văn V tham gia tố tụng.

2. Bà Nguyễn Thị Đ; sinh năm: 1957; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Là mẹ chị Trần Thị M, ủy quyền cho anh Phan Văn V tham gia tố tụng.

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

2. Anh Đường Hoàng D; sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Sửa xe máy; vắng mặt.

3. Cháu Hồ Thị H; sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Học sinh; vắng mặt.

Người giám hộ cho cháu Hồ Thị H: Bà Lê Thị T; sinh năm: 1935; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

4. Cháu Nguyễn Thị Ánh D; sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Học sinh; vắng mặt.

Người giám hộ cho cháu Nguyễn Thị Ánh D: Chị Trần Thị M; sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 29/7/2019, Nguyễn Tiến Đ có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh cấp ngày 22/01/2003 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38V1 - 1508 đi trên đường huyện lộ 57, theo hướng từ thôn H, xã Đ đến thôn L, xã Đ, huyện Đ. Khi đến ngã tư giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến với Quốc lộ 281 thuộc địa phận thôn L, xã Đ, huyện Đ thì nhìn thấy từ hướng bên phải có xe mô tô biển kiểm soát 38V1 - 2387 do chị Trần Thị M điều khiển đi trên đường Quốc lộ 281 theo hướng từ xã Đ đến thôn N, xã Đ cách khoảng 3 mét. Do khoảng cách quá gần và luống cuống không kịp xử lý nên bánh trước xe mô tô do Nguyễn Tiến Đ điều khiển đã đâm vào bên trái giảm xóc và bánh trước xe mô tô của chị M làm cả hai người và xe cùng ngã ra đường.

Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Tiến Đ và chị Trần Thị M được người dân đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đ, Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh N nhưng do bị thương nặng nên đến ngày 30/7/2019 chị Trần Thị M tử

vong. Còn Nguyễn Tiến Đ tiếp tục chuyển ra Bệnh viện V điều trị đến ngày 15/8/2019 sức khỏe ổn định, ra viện và viết đơn từ chối giám định.

Kết quả khám nghiệm tử thi Trần Thị M ngày 30/7/2019 xác định: Nạn nhân tử vong do chấn thương sọ não.

Tang vật thu giữ trong vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 38V1 - 1508, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 38 V1 - 2387, 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 22/01/2013.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ và đại diện gia đình người bị hại là anh V đã thỏa thuận bồi thường số tiền 90.000.000 đồng. Gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT- VKSĐT ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng đến 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 38V1 - 1508, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 38 V1 - 2387, Công an huyện Đ đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

Trả lại cho bị cáo Đ 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 22/01/2003.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Đ khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyết định, hành vi tố

tụng theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa vắng mặt đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi cùng các vật chứng, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Tiến Đ khi điều khiển xe mô tô lưu thông từ đường nhánh ra không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên và không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm hoặc có thể dừng lại một cách an toàn nên đã gây tai nạn với xe mô tô của chị Trần Thị M hậu quả làm chị M tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã vi phạm Khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và Khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT - BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình có công với cách mạng quy định tại điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về căn cứ quyết định hình phạt:

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã được học và cấp Giấy phép lái xe hạng A1 nhưng không chấp hành các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, không quan sát và làm chủ tốc độ nên gây ra vụ tai nạn, hậu quả làm cho chị M tử vong nên cần phải xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng tuyên truyền, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, việc xảy ra tai nạn giao thông là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh và phòng chống tội phạm. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú theo dõi, giám sát, giáo dục theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo, người đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6]. *Về biện pháp tư pháp*: 02 chiếc xe mô tô thu giữ trong vụ tai nạn là của gia đình bị cáo, bị hại Công an huyện Đ đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật; 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 lưu tại hồ sơ vụ án chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự Đ để trả lại cho bị cáo Đ.

[7]. *Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo*:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3; Điều 6; Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 1, 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3; Điều 6; Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (Hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/11/2019).

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì

Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 22/01/2003.

3. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Tiến Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/11/2019. **Người đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- CQĐT Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bộ phận THA hình sự;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ; Văn thư;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng